

ĐỊA TẠNG BỒ-TÁT BỔN NGUYỆN KINH

Tập 48

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 5 năm 1998

Địa điểm: Tịnh tông Học hội Singapore.

Mời mở kinh, Khoa Chú quyển hạ, trang 76, mời xem kinh văn:

Phục thứ Quán Thế Âm Bồ-tát! Nhược vị lai thế hữu chư nhân đẳng, y thực bất túc cầu giả quai nguyện, hoặc đa bệnh tật, hoặc đa hung suy, gia trạch bất an, quyến thuộc phân tán, hoặc chư hoạnh sự đa lai ngộ thân, thùi mộng chi gian đa hữu kinh bố. Như thị nhân đẳng văn Địa Tạng danh, kiến Địa Tạng hình, chí tâm cung kính niệm mãn vạn biến, thị chư bất như ý sự tiệm tiệm tiêu diệt, tức đắc an lạc, y thực phong ích, nãi chí ư thùi mộng trung tất giai an lạc.

Đến đây là hết một đoạn, đoạn này nói về chuyển nghiệp báo ác, thậm chí những điều mong cầu đều đạt được. Trong kinh đức Phật nói cho chúng ta biết, có phải thật sự thỏa mãn hết những điều mong cầu hay không? Có hiệu quả hay không? Vấn đề này phải xem việc giữ tâm của chính chúng ta. Nếu như đối với Phật pháp có thể khế nhập tương đối, với lời Phật dạy chúng ta liền có thể tin tưởng, đạo lý này ở đâu? Nguyên lý là ở cảnh tùy tâm chuyển, tâm chúng ta có thể chuyển cảnh giới, chứ không phải cảnh giới chuyển tâm. Vẫn là nguyên tắc này, nếu như chúng ta thật sự có thể làm đến được tâm chuyển cảnh giới thì đâu có chuyện không như ý nguyện? Chúng ta xem kinh văn Lại nữa Quán Thế Âm Bồ-tát, lại gọi tên Quán Thế Âm Bồ-tát tức là bắt đầu một đoạn khai thị khác. “Nếu ở đời vị lai”, chúng ta xem những lời trong phẩm kinh này đều là lời đức Phật dạy cho chúng sanh đời vị lai, không những giao phó việc cứu độ chúng sanh khổ nạn cho Địa Tạng Bồ-tát mà Quán Thế Âm Bồ-tát

cũng có trách nhiệm. “Có những người nào ăn mặc không đủ, cầu mong không được toại nguyện”. Hiện nay trong thế gian này tai nạn dồn dập, những chuyện như vậy có thể nói là mỗi ngày đều có thể xem thấy, nguyên tạo thành là gì, chúng ta phải biết đó chính là những ác nghiệp tích lũy từ vô thủy kiếp đến nay chiêu cảm. Cách giải thích này tuy là sự thật nhưng người thế gian hiện nay không thể tiếp nhận, họ không thể tin tưởng. Vào thời xưa nhờ có những lời răn dạy từ nhiều đời tương truyền nên con người vẫn còn có thể tiếp nhận. Ngày nay đã hoàn toàn vứt bỏ những lời răn dạy của cổ đức, lấy sáng kiến của người hiện đại, cách nghĩ của mình, cách làm của mình cho rằng là chính xác, ngược lại cho rằng những lời răn dạy của cổ thánh tiên hiền đã lỗi thời, không thích hợp với thời đại, cần phải phế bỏ hết. Những trào lưu tư tưởng mới, cách nghĩ mới, cách làm mới này của họ có kết quả như thế nào? Đây là điều đáng để chúng ta sâu sắc suy ngẫm.

Con người hiện nay không tin lục đạo luân hồi, không tin nhân quả báo ứng, nhưng những chuyện báo ứng thật sự đang bày ra ngay trước mắt, họ không thể không hứng chịu, họ vẫn phải hứng chịu. “Ăn mặc không đủ” là việc đau khổ nhất trong thế gian. Lần này chúng ta phát khởi việc cứu trợ tai nạn ở vùng Đông Bắc, hiện nay đã vào mùa đông, thời tiết vùng Đông Bắc rất lạnh, đặc biệt là năm nay. Tôi nghe nói ở Đài Loan có một đoàn đi du lịch, cũng do đồng tu Phật giáo chúng ta tổ chức đến Đại Lục thăm quan ngắm cảnh, khi tới Thượng Hải họ cảm thấy quá lạnh, chịu không nổi bèn quay về. Thời tiết miền bắc còn lạnh gấp mấy lần Thượng Hải, những người này không thể chịu được, vậy thì những đồng bào sống ở vùng Đông Bắc họ phải làm sao đây? Chúng tôi đã gửi tặng 100.000 bộ áo ấm, bên đó gọi điện cho tôi nói hiện nay đã phát hơn 10.000 bộ, tôi bảo họ khi nào làm xong thì gửi đi tặng liền, đừng đợi tới lúc làm xong hết mới gửi, may được bao nhiêu thì lập tức gửi tặng bấy nhiêu; những người nhận được áo ấm đều rất vui, chúng tôi mua toàn đồ mới, không mua đồ cũ đi cứu trợ. Những vị

đồng tu đem đồ đi cứu trợ ở những vùng bị thiên tai này, lúc trở về họ đều khóc nức nở, tại sao vậy? Họ thấy người dân bị nạn quá khổ, hiện giờ không có thức ăn, đang trong tình trạng đói khát, vậy thì phải làm sao? Áo quần có rồi nhưng không có lương thực. Tôi hỏi có thể mua được lương thực hay không? Họ bảo có thể mua được, hiện nay vùng Đông Bắc Trung Quốc cấm xuất khẩu lương thực, có thể bán ở trong nước, hơn nữa giá cả cũng không mắc; họ nói với tôi hiện nay vùng bị thiên tai dùng bắp ngô làm thức ăn chính, hiện nay giá mỗi cân chỉ có bốn hào, bốn hào tiền Trung Quốc. Tết âm lịch sắp tới rồi, chúng tôi gửi thêm một số bột mì, tôi nói với họ việc cứu trợ rất gấp rút, cần thiết. Họ thương lượng với tôi, hỏi có thể giảm áo ấm để mua lương thực hay không? Tôi nói áo ấm cũng vẫn cứ làm, phải làm nhanh lên, còn lương thực vẫn cứ mua, nếu thiếu tiền thì chúng tôi sẽ tìm cách, việc cứu trợ rất cấp thiết.

Chúng ta đều biết nguyên nhân của tai nạn, chúng ta hiểu rõ, nhưng nói ra người ta không tin, người ta không thể tiếp nhận. Cho nên đọc đoạn kinh văn này, cứ cho rằng niệm vài câu danh hiệu Địa Tạng Bồ-tát liền được độ, liền được cứu, làm gì có chuyện như vậy? Ai chịu tin? Ngày nay chúng ta phát tâm đi cứu trợ tai nạn, đây là trị ngọn chứ không trị gốc. Lời dạy bảo này của đức Phật đây là trị gốc, cứu tế từ căn bản. Đoạn trước là nói về tai nạn, những tai nạn này ở ngay trước mắt chúng ta, chúng ta nhìn thấy tận mắt, nghe thấy tận tai. “Tật bệnh hung suy, nhà cửa không yên, quyến thuộc chia lìa”, có nhiều người rời khỏi vùng thiên tai đến nơi khác tránh nạn; “hoạn sự” nghĩa là tai nạn ngoài ý muốn; “trong lúc nằm mộng thường gặp nhiều kinh sợ”, đây là việc chúng ta có thể tưởng tượng đến được. Trong chú giải, pháp sư Thanh Liên cũng nói rất rõ ràng, rất tường tận, trong chú giải của ngài nói những tai nạn này là do đời trước tham lam bòn xén nên đời này mới bị họa hoạn. Trong chú giải hàng thứ 4 đếm ngược lên, câu cuối cùng, đây là do đời trước tham lam bòn xén nên đời này mới bị họa hoạn. Thế nên đức Phật nói cho chúng ta biết, đời này

chúng ta ở trong lục đạo có thể được thân người, được thân người gọi là dẫn nghiệp, trong đời quá khứ đã từng tu ngũ giới thập thiện, nhờ vào nhân duyên này dẫn chúng ta đến cõi người đầu thai được thân người. Tuy được thân người nhưng mỗi người giàu sang, nghèo hèn khác nhau, đời này gặp được họa phước khác nhau, đây là vì nguyên do gì? Đây gọi là mẫn nghiệp. Trong Pháp Tướng Duy Thức nói rất rõ ràng, rất chi tiết, mẫn nghiệp là những thiện nghiệp và ác nghiệp đã tạo trong đời trước; đời trước tạo thiện nghiệp thì đời này được phước báo, ăn mặc đầy đủ, những mong cầu đều như nguyện. Nếu như đời trước tạo tác là ác nghiệp thì sẽ chiêu cảm đến ăn mặc không đủ, mong cầu không mẫn nguyện, thường gặp phải những vất vả cực khổ này.

Nhưng việc này là việc đã tạo đời trước, ngày nay hối hận cũng không kịp nữa, nếu như không phải Phật-đà chỉ dạy thì chúng ta làm sao biết được nghiệp nhân quả báo của những chuyện này? Nếu không hiểu rõ nghiệp nhân quả báo thì sẽ sanh ra oán trời trách người, cho rằng ông trời không công bằng, mọi người trên thế gian đều có lỗi với mình, khởi tâm oán hận thì lại tạo ác nghiệp, ác nghiệp làm sao có thể chuyển đổi khổ báo cho được? Không thể nào. Do đó, Thế Tôn ở chỗ này dạy chúng ta “những người như vậy”, những người gặp phải tai nạn phải nên giác ngộ, “nghe danh hiệu Địa Tạng, thấy hình tượng Địa Tạng”, trong kinh này chúng tôi đã nói rất nhiều, Địa Tạng là biểu thị cho cái gì? Biểu thị hiếu kính, nghe được danh hiệu Địa Tạng Bồ-tát, nhìn thấy hình tượng Địa Tạng Bồ-tát thì phải khởi lên tâm hiếu thân tôn sư, như vậy mới có thể chuyển nghiệp báo, sửa đổi tâm lý thì chuyển nghiệp báo. Hiếu kính là nguồn cội của hết thảy thiện pháp, nhà Phật nói về ba thiện căn là “không tham, không sân, không si” vẫn là lấy hiếu kính làm nền tảng. Trong kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật, đức Phật dạy chúng ta tu học, câu thứ nhất chính là nói “hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, từ tâm không giết, tu thập thiện nghiệp”, bốn câu này đều là những lời dạy

trong kinh Địa Tạng Bồ-tát Bốn Nguyên, bộ kinh này nói thật ra chính là giảng về bốn câu trên. Chúng ta nghe tới danh hiệu Địa Tạng Bồ-tát, nhìn thấy hình tượng Địa Tạng Bồ-tát thì lời dạy của Phật-đà tự nhiên sanh khởi trong tâm chúng ta. Khi ý niệm chuyển đổi thì cảnh giới sẽ chuyển dần dần, việc này rất quan trọng. Mọi người gặp tai nạn, chúng ta toàn tâm toàn lực đến cứu trợ, đây chỉ là nhất thời. Nhưng người đời thấy chúng ta làm việc cứu trợ liền khởi tâm cảm kích, mà đối với lời dạy của Phật-đà thì quên lãng. Cứu trợ của chúng ta là nhất thời, không kể là gì, lời Phật dạy mới là căn bản, vĩnh viễn giải quyết vấn đề, ân đức này lớn biết bao, có mấy người thể hội được? Có mấy người biết được ân đức này?

Ở nơi bị tai nạn lần này, chúng ta cũng hưởng ứng lời kêu gọi của đồng bào đang gặp nạn, họ nói rất nhiều trường học bị nước cuốn trôi trong trận lụt lần này, chúng tôi muốn xây dựng 10 trường trung học, 20 trường tiểu học, giúp các học sinh có thể đi học trở lại. Những trường trung học chúng tôi xây đều lấy tên là Từ Quang, họ đồng ý cho chúng tôi đặt tên trường. Chúng tôi uống nước nhớ nguồn, chính mình có thể hiểu được đạo lý này là nhờ vào lời dạy của thầy, chúng tôi niệm niệm không quên ân đức của thầy. Sự nghiệp cả đời của thầy tôi là ở thư viện Từ Quang, thầy lập nên thư viện đặt tên là Từ Quang. Ngày nay, chúng tôi xây trường học ở Đại Lục cũng dùng tên Từ Quang để kỷ niệm thầy Lý. Còn trường tiểu học chúng tôi lấy tên là Hiếu Liêm, đây là phát dương bốn nguyên của Địa Tạng Bồ-tát, vì Địa Tạng Bồ-tát biểu thị cho hiếu đạo. Kinh Địa Tạng Bồ-tát Bốn Nguyên là hiếu kinh của nhà Phật, Phật pháp là từ chỗ này mà xây dựng. Giáo dục tiểu học là nền tảng của giáo dục, thời xưa ở Trung Quốc, hiếu liêm là tên gọi dành cho tú tài. Ý nghĩa này rất sâu, hy vọng vun bồi tâm hiếu kính của học trò ngay từ nhỏ, vun bồi tâm liêm khiết. Liêm khiết là không tham, không tham là một trong tam thiện căn. Con người có thể không tham thì tự nhiên sẽ kéo theo không sân, không si, vì tham không được nên mới sân giận, nếu tham

được thì họ làm gì có tâm sân giận! Cho nên ý nghĩa liêm khiết ở Trung Quốc bao hàm tam thiện căn trong Phật pháp, chúng tôi dùng ý này để đặt tên cho trường tiểu học.

Chúng tôi hy vọng các bạn đồng tu nào có khả năng thì cùng nhau ủng hộ, đợt thứ nhất chúng ta xây 10 trường trung học, 20 trường tiểu học, đợt đầu xây ở miền Bắc. Chúng ta tu học mấy chục năm qua đặc lực cũng nhờ ơn hộ trì của Hàn Quán Trưởng, bà là người Đại Liên, cho nên 30 trường này xây ở miền Bắc cũng là để báo đáp ơn hộ pháp của bà. Đức Phật dạy chúng ta tri ân báo ân, chúng tôi hy vọng đem tinh thần này phát dương quang đại, không những tương lai có thể giúp đỡ các khu vực ở Trung Quốc, chúng tôi cũng muốn giúp đỡ hết thảy người dân đang khổ nạn trên toàn thế giới. Khả năng của chúng ta rất có hạn, chỉ cần làm với tâm chân thành thì chắc chắn sẽ được Phật, Bồ-tát giúp đỡ, sức mạnh của con người làm không được, còn Phật, Bồ-tát có khả năng này, đúng như lời ông Lý Mộc Nguyên thường nói: “Chúng ta không có phước báo, A-di-đà Phật có phước báo, chúng ta không có khả năng, A-di-đà Phật có khả năng”, chúng ta dùng tâm chân thành, tâm thanh tịnh, tâm đại từ bi mà tu học thì tự nhiên sẽ được cảm ứng.

Lời dạy chúng ta tu học trong đoạn này, câu quan trọng nhất chính là “chí tâm cung kính”, pháp sư Thanh Liên chú giải rất hay, chúng ta hãy đọc chú giải của ngài: “*Chí tâm cung kính, thấu tới nguồn cội vậy*”, có thể thấy được hàm nghĩa sâu rộng của bốn chữ này. “Thấu tới nguồn cội”, nguồn cội là gì? Là chân tâm, là tự tánh. Trong kinh Hoa Nghiêm đức Phật dạy chúng ta: “Hư không pháp giới, y chánh trang nghiêm, duy tâm sở hiện”, thế nên tâm là nguồn cội của hết thảy vạn pháp trong hư không pháp giới, “chí tâm cung kính” sẽ đạt đến nguồn cội này. Chí tâm là chân thành tới cực điểm, tại sao phải dùng câu này? Câu này là năng cảm, cảm ứng đạo giao, tiêu trừ hết thảy tai nạn là sở ứng, chúng ta có cảm liền có ứng; chúng ta có cảm, Phật, Bồ-tát có ứng. Phật,

Bồ-tát có khả năng gì để ứng? Lại còn cảm ứng xứng tánh, đây mới như lý, trên lý mới nói được thông suốt. Nếu không có lý luận này thì sau khi chúng ta nghe xong vẫn là ngờ vực như cũ, không để gì tiếp nhận.

Tiếp theo là nói thế nào mới có thể làm tới chí tâm “*Nghe danh mà không mê vào danh, thấy tướng mà không chấp vào tướng, ngẫm khéo hợp nền tảng chân thật thì mới gọi là chí tâm*”, mấy câu này nói hay. Do đó có thể biết, thông thường người trong thế gian gặp phải tai nạn, dù đọc kinh này, nghe danh hiệu Địa Tạng Bồ-tát, thấy hình tượng Địa Tạng Bồ-tát, hết lời cầu khẩn Phật, Bồ-tát bảo hộ mình thì cũng chưa chắc được việc, chưa chắc sẽ có hiệu quả. Đạo lý là gì? Không có làm đến chí tâm. Nghe danh mê vào danh, thấy tướng chấp vào tướng nên đã cản trở việc cảm ứng, không thông, cho nên cảnh giới khổ nạn vẫn không thể chuyển đổi. Nhưng con người muốn làm được tới mức này, nói thật ra dùng ngôn ngữ hiện nay mà nói là phải có tu dưỡng tương đối, thuật ngữ trong Phật pháp gọi là “không phải phàm phu”, tại sao vậy? Trí tuệ của họ đã khai mở, chỉ có trí tuệ chân thật thì mới nghe danh mà không mê vào danh, không những không mê hoặc trên danh hiệu của Phật, Bồ-tát mà hết thấy danh tướng trong thế gian đều không bị mê hoặc. Một danh không mê thì hết thấy danh đều không mê, một tướng không chấp thì hết thấy tướng đều không chấp. Chưa vị phải biết nếu tới cảnh giới này thì nghiệp liền tiêu, sẽ chuyển được cảnh, có mấy ai làm được? Do đó nhiều người đọc kinh này cảm thấy kinh không linh, cảm thấy kinh Địa Tạng Bồ-tát Bồn Nguyễn nói rất hay nhưng trên sự thật thì không dùng được, không thấy hiệu quả, đạo lý ở chỗ này. Không phải lời Phật nói không có hiệu quả mà là chúng ta không hiểu ý Phật, thông qua tổ sư đại đức giải thích nên chúng ta mới hiểu được một chút.

Có phải thật sự là hiểu thấu triệt hay không? Vẫn còn vấn đề, cho nên sau đó mới dạy bạn “niệm đủ vạn biến”. Niệm đủ vạn biến nghĩa là gì? Huân tu nhiều lần, hy

vọng bạn có thể ngộ nhập vào cảnh giới này. Nói cho bạn một lần, hai lần đâu có tác dụng gì, bạn vẫn là mê, vẫn là hoặc. Cho nên kinh phải thường đọc, phải thường giảng, tốt nhất là phải thường giảng, hiệu quả của việc giảng kinh thù thắng hơn đọc kinh. Chính tôi là một phàm phu, là người có căn tánh hạng trung, không phải thượng căn lợi trí, ngày nay trong Phật pháp có được một chút lợi ích không nhờ gì khác ngoài việc mỗi ngày đều giảng kinh. Mỗi một lần giảng đối với tôi mà nói là huân tu một lần, tôi đã giảng 40 năm, mỗi ngày huân tu không gián đoạn trong 40 năm nên mới có được một chút hiệu quả như vậy, do đó tôi cảm thấy việc giảng kinh thù thắng hơn đọc kinh, sâu sắc thể hội được câu “dạy và học tăng trưởng lẫn nhau”, hiểu rõ được tại vì sao Bồ-tát lại nhiệt tâm giáo hóa chúng sanh như vậy? Nguyên nhân là vì lợi ích cho chính mình. Bạn không nhiệt thành giáo hóa chúng sanh, hay nói cách khác bạn không có cách gì tự lợi, tự lợi nhất định là được xây dựng trên lợi tha. Không những giải môn như vậy, hành và chứng cũng đều như vậy. Mình thấy người ta bị khổ nạn, không thể toàn tâm toàn lực đi giúp đỡ họ thì tai nạn của chính mình cũng không thể chuyển đổi được. Hay nói cách khác, bạn nhiệt tâm giúp đỡ người khác chính là bạn đang giúp đỡ bản thân, tai nạn của chính bạn được tiêu trừ. Cho nên thật sự tiêu tai miễn nạn là nhiệt tâm, toàn tâm toàn lực giúp đỡ người khác. Nếu bạn không chịu làm thật sự, dù giải và ngộ của bạn có viên mãn hơn nữa thì tai nạn của bạn vẫn là tránh không được, quý vị hãy suy nghĩ tường tận đạo lý này. Cho nên ý nghĩa của câu “chí tâm cung kính, niệm đủ vạn biến” rất sâu rộng, những lời Phật nói là chân thật bất hư.

Tiếp theo là nói về quả báo, “thời những sự không như ý”, “sự không như ý” là như các thí dụ nêu trên: ăn mặc không đủ, những mong cầu không được như nguyện, tật bệnh, hung suy, bất an, quyến thuộc chia lìa, thảy những sự không như ý này “dần dần tiêu diệt”. Phật dùng chữ “dần dần” này ý nghĩa rất sâu rộng, phải xem mức độ dụng tâm của chính bạn, xem thời gian huân tu dài ngắn của

chính bạn; tai nạn này có thời gian rất ngắn liền tiêu trừ, hay có thời gian rất dài mới có thể tiêu trừ là hoàn toàn xem ở chính mình. Nếu như chính mình có thể đốn ngộ, nếu như có thể dũng mãnh tinh tấn tu học thì trong thời gian ngắn liền có thể đạt được hiệu quả, lúc đó tai nạn này có thể tiêu trừ. “Liền được an vui, ăn mặc phong ích”, phong là đầy đủ, ích là tăng thêm, không những mình đủ dùng mà còn dư dả để giúp đỡ người khác. “Thậm chí trong lúc nằm mộng đều được an vui”, trong giấc ngủ hết thấy ác mộng đều không còn, thân tâm yên ổn, chuyển họa thành phúc. Trong khoa đề nói “tu thiện tiêu diệt an vui”, câu này đối với người hiện đại mà nói thì cần phải thêm mấy chữ mới được, nếu không thì người đọc sẽ hiểu lầm tu thiện sẽ tiêu diệt hết an vui; “tu thiện tiêu diệt những sự bất như ý, liền được an vui”, ý nghĩa như vậy mới viên mãn, mọi người sẽ không đến nỗi hiểu lầm. Lời dạy trong đoạn kinh này là nhu cầu hết sức cấp bách đối với người hiện nay, chúng ta nhất định phải hết lòng nỗ lực mà làm. Ngày nay, chúng ta thấy người khác bị tai nạn, không chừng ngày mai chúng ta sẽ gặp tai nạn. Nếu chúng ta không quan tâm người khác, đến lúc chính chúng ta gặp tai nạn thì ai sẽ quan tâm chúng ta? Nếu chúng ta không chịu giúp đỡ người khác, lúc chính chúng ta bị nạn thì ai sẽ đến giúp đỡ chúng ta? Phải biết được nhân duyên quả báo tư hào không sai. Chúng ta hy vọng lúc mình gặp nạn liền có người đến giúp đỡ chúng ta, đến an ủi chúng ta, khi chúng ta thấy người ta bị nạn cũng phải đi an ủi họ, giúp đỡ họ, vậy thì mình mới có thể đạt được quả báo này. Xem tiếp đoạn kinh văn sau:

Phục thứ Quán Thế Âm Bồ-tát! Nhược vị lai thế hữu thiện nam tử thiện nữ nhân, hoặc nhân trị sanh, hoặc nhân công tư, hoặc nhân sanh tử, hoặc nhân cấp sự, nhập sơn lâm trung quá độ hà hải, nãi cấp đại thủy hoặc kinh hiểm đạo.

Những gì đoạn kinh văn này nói chính là hiện nay gọi là đi xa được bình an. Người hiện nay đi xa dùng

phương tiện giao thông khác với thời xưa, nhưng khả năng gặp tai nạn nói thật ra không khác gì nhau. Khoa đề là “an thủy lục hiểm đạo”, nghĩa là khi đi xa tới nơi đường sông hay đường bộ nguy hiểm đều được bình an. Chư vị phải lưu ý xem trong kinh văn thì có thể thấy ra được, đoạn trước đức Phật bảo Quán Thế Âm Bồ-tát “nếu ở đời vị lai có những người nào”, đoạn này là “nếu ở đời vị lai có thiện nam tử, thiện nữ nhân nào”, bạn chú ý kỹ trong mỗi đoạn kinh, nếu như là “thiện nam tử, thiện nữ nhân” thì cơ hội gặp tai nạn ít; khi không có chữ thiện như câu “có những người nào ăn mặc không đủ”. Nếu như thật sự là người hành thiện thì những chuyện gặp phải này rất ít; do đó trong kinh văn mỗi câu mỗi chữ chúng ta đều phải lưu ý.

Chỗ này nói thiện nam tử, thiện nữ nhân, phía trước đã nói với chư vị về chữ thiện này, mức độ thấp nhất cũng phải làm được điều thứ nhất trong Tịnh Nghiệp Tam Phước: “Hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, từ tâm không giết, tu thập thiện nghiệp”, được vậy thì đức Phật mới gọi người đó là thiện nam tử, thiện nữ nhân. Quả báo của thiện nam tử, thiện nữ nhân, chư vị hãy đọc kỹ Liễu Phàm Tứ Huấn thì sẽ rõ, ông Liễu Phàm đích thực đã làm được bốn câu này, đây là tấm gương tốt cho chúng ta. Đây là nói người đó phải ra ngoài đi xa, đi xa đương nhiên là có công việc, “hoặc nhân trị sanh”, “trị sanh” là làm việc vì mưu sinh, vì đời sống mình, đời sống gia đình mình nên phải ra ngoài mưu sinh. “Hoặc nhân công tu”, công là việc của công chúng, tư là việc riêng của cá nhân, việc tư như đi thăm quyến thuộc, thăm bạn bè. Việc công thí dụ như người làm quan trong triều đình, hay nhân viên của những công ty hiện nay đi công tác. “Hoặc nhân sanh tử”, “tử” là việc ma chay, “sanh” là khi trong nhà sanh con cái, đây là việc vui mừng, họ phải về thăm. “Hoặc nhân cấp sự”, khi có chuyện cấp bách, trên đây là những nguyên nhân phải đi xa nhà. Hiện nay còn có tham quan du lịch, việc này không thuộc những việc kể trên, tham quan du lịch. “Nhập sơn lâm trung” nghĩa là bạn đi ngang qua những vùng rừng núi; hoặc

phải đi qua sông lớn, hoặc biển lớn, “đại thủy” là giống như hồ lớn. “Hoặc kinh hiểm đạo”, trong đường hiểm bao gồm những chỗ có mãnh thú, rắn độc, hoặc có cường đạo cướp bóc, đây là thuộc về hiểm đạo. Thời xưa trên đất liền có hiểm đạo, trên sông biển cũng có, thí dụ như có hải tặc, nếu bạn gặp phải cũng rất phiền phức. Hiện nay giao thông thuận tiện hơn thời xưa, nói thật ra đi xa thoải mái hơn người xưa quá nhiều, nhưng những sự cố giao thông, những tai nạn giao thông chúng ta cũng thường nghe đến, làm sao có thể bảo đảm đi xa được bình an, có thể nói là mọi người ra ngoài đi xa ai cũng đều hy vọng được bình an. Chỗ này Thế Tôn dạy phương pháp tu học cho chúng ta, Mời xem kinh văn:

Thị nhân tiên đương niệm Địa Tạng Bồ-tát danh vạn biển.

Thiện nam tử, thiện nữ nhân, cách niệm như thế nào? Vẫn là phải chí tâm xưng niệm, thành tâm thành ý niệm danh hiệu Địa Tạng Bồ-tát. Trong chú giải của pháp sư Thanh Liên nói với chúng ta, chúng ta hãy đọc chú giải một lượt: *“Chỗ này hiển thị rõ lợi ích của xưng danh”*, Thế Tôn dạy chúng ta, *“chữ ‘người này’ là chỉ chung cho chín pháp giới”*, không phải chỉ riêng cõi người chúng ta, chín pháp giới bao gồm cả Bồ-tát ở trong đó. Sau đó ngài nói: *“Bởi lẽ, Sơ địa Bồ-tát còn không tránh khỏi nạn hổ, sói”*, huống hồ thấp hơn Bồ-tát. Chúng ta phải biết việc này. Vì sao bạn lại gặp phải những tai nạn này? Thế pháp, Phật pháp đều nói cho chúng ta biết *“một miếng ăn một hớp nước không gì không định trước”*, đời trước bạn không kết oán thù với hổ, sói, sư tử thì khi gặp bạn chúng nó sẽ không để ý đến bạn, nó sẽ không làm hại bạn. Khi nó hại bạn thì đời trước chắc chắn là bạn đã kết oán với nó. Dù bạn là Sơ địa Bồ-tát, bạn gặp phải oan gia thì họ cũng không cho bạn, chúng ta phải biết việc này, cho nên oan gia nên giải không nên kết. Trong Cao Tăng Truyện chúng ta xem thấy An Thế Cao, nói thật ra ngài cũng là thị hiện, ngài rốt cuộc là nhân vật như thế nào chúng ta không biết được, ngài tới Trung Quốc trả hai lần nợ mạng, việc này

được ghi rất rõ trong truyện ký của ngài. Đúng là thiếu mạng nhất định phải trả mạng, thiếu tiền nhất định phải trả tiền, không có cách nào khác, nhân quả thông ba đời, nếu nói ai chiếm tiện nghi của ai, ai đó chịu thiệt thòi, không có chuyện này. Nói chiếm tiện nghi, nói chịu thiệt thòi là cách nhìn của người thế gian, họ chỉ nhìn thấy được khoảng hiện tại, không thấy nhân quả trước đó và sau này, nếu như thấy được nhân quả trước sau thì mới biết chân tướng sự thật.

Cho nên, nếu chúng ta gặp phải những sự việc như vậy, người khác chiếm tiện nghi của chúng ta thì chúng ta chỉ cười cười rồi thôi chứ đừng để nó trong lòng. Chúng ta bị gạt, bị thiệt thòi cũng không sao hết, tất cả hãy nghĩ là đang trả nợ, chúng ta đã trả xong món nợ này, một bút xóa bỏ. Bất luận gặp phải chuyện oan ức thế nào đi chăng nữa cũng phải nghĩ rằng mình đang trả nợ, tuyệt đối không oán trời trách người. Tự mình có tu giỏi tới đâu, có làm được bao nhiêu chuyện tốt, khi bị người ta vu oan, bị người ta vu cáo, thậm chí bị người ta hãm hại đều không sao hết, phải biết được đều có nghiệp nhân quả báo. Sơ địa Bồ-tát còn không tránh khỏi những ác báo này, chúng ta là hạng người nào? Cho nên khi gặp những quả báo ác liệt này xảy ra thì phải an nhiên tiếp nhận, không oán trời không trách người. Sau khi tai nạn qua đi thì không còn nữa, đúng như câu nói “sau cơn mưa trời lại sáng”. Tai họa qua rồi thì phước báo hiện tiền. Nếu như trong lúc này lại hoài nghi rằng cả đời mình làm nhiều việc tốt thế mà gặp phải quả báo như vậy, trong tâm bạn khởi oán hận thì tai nạn của bạn sẽ không tiêu trừ, phước báo sẽ không hiện ra, chúng ta nhất định phải hiểu rõ đạo lý này, phải sáng tỏ. Nhất định phải tin tưởng lời dạy của Phật, Bồ-tát, y giáo phụng hành, hết lòng phản tỉnh kiểm điểm, không thể cho rằng cái gì cũng là người khác sai lầm, nghĩ vậy là lỗi lầm lớn nhất của người tu hành. Người tu hành chân chánh thì thời thời khắc khắc thường kiểm điểm, hết thấy việc đều là mình không đúng, người khác không có chỗ nào không đúng, lỗi lầm đều ở bản thân. Cứ hết lòng nỗ lực sám hối như vậy, sửa đổi lỗi lầm thay đổi bản

thân thì đường Bồ-đề mới thuận buồm xuôi gió, mới giảm bớt chướng nạn.

Lời của đại sư Huệ Năng dạy chúng ta rất có đạo lý: *“Nếu người thật tu đạo, không thấy lỗi thế gian”*, hai câu này không phải là người bình thường có thể nói ra được. Hay nói cách khác, vẫn còn thấy thế gian có lỗi lầm, bản thân không có lỗi lầm, người khác có lỗi lầm thì sự tu học của bạn sẽ gian nan, bạn sẽ có chướng ngại. Đến khi nào thật sự có thể làm đến không thấy lỗi thế gian, chỉ thấy lỗi chính mình thì kể ra bạn mới có tiến bộ thật sự, thật sự tiêu nghiệp chướng, chuyển họa thành phúc. Cho dù không may bị mất mạng, bị người ta hãm hại hoặc bị người ta giết chết thì cũng là chuyển họa thành phúc, tại sao vậy? Bạn chắc chắn sẽ sanh tới nơi tốt, bạn xả thân này lại được thân khác, so với hoàn cảnh hiện nay không biết tốt hơn gấp bao nhiêu lần. Dù cho không thể vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc thì nhất định cũng sanh lên cõi trời hưởng phước trời. Giả như gặp phải tai nạn, khởi lên tâm oán hận thì tai nạn không thể tránh khỏi, hơn nữa còn đọa vào ba đường ác, bạn xem chỗ này khác biệt bao lớn? Lý và sự này chúng ta cũng phải thật rõ ràng, thật tường tận. Bày ra ngay trước mắt chúng ta là thập pháp giới, thập pháp giới là mười con đường, người có trí tuệ biết được mười con đường này là do chính mình chọn lựa, sẽ chọn đường tốt, chỉ có những kẻ ngu muội vô tri tự cho mình đúng, họ không biết chọn lựa nên sẽ đọa lạc vào ác đạo. Chúng ta có thể rõ ràng những sự lý này, đây là lời dạy của Phật, Bồ-tát, tổ sư đại đức. Ân đức này quá lớn, quá lớn. Nếu như chúng ta không gặp được Phật pháp thì làm sao biết được! Khi gặp những tai nạn này thì tâm chúng ta làm sao có thể bình lặng cho được? Ngày nay, chúng ta có thể bình tâm tĩnh khí quán sát thế gian đều là đặc lực ở lời dạy bảo của Phật-đà, do đó ân đức của Phật, Bồ-tát, Tam bảo nói thật ra vượt hơn ân đức của cha mẹ. Tiếp theo là những lợi ích mà bạn có được:

**Sở quá thổ địa quý thần vệ hộ, hành trụ tọa
ngọa vĩnh bảo an lạc. Nãi chí phùng ư hổ lang sư tử, nhất
thiết độc hại bất năng tổn chi.**

Lúc bình thường bạn có thể đoạn ác tu thiện, bạn là thiện nam tử, thiện nữ nhân, lúc bạn đi xa lại có thể niệm danh hiệu Địa Tạng Bồ-tát một vạn lần, rồi tu thêm pháp môn Địa Tạng. Tu thêm là tu như thế nào? Tăng thêm hiếu thân tôn sư, đoạn ác tu thiện, tăng thêm lòng thương xót, từ bi cứu giúp hết thấy chúng sanh, đây chính là tu thêm pháp môn Địa Tạng Bồ-tát. Trong lúc bạn đi xa, bạn có thể được thiên địa quý thần bảo hộ, chỗ bạn ở đều được yên ổn, dù gặp phải tai nạn bạn cũng sẽ không bị tai nạn làm tổn hại. Ở đây Thế Tôn dạy chúng ta, đây chỉ là nêu thí dụ để nói, thật ra y theo lời dạy trong kinh điển để tu học sẽ được lợi ích vô lượng vô biên, làm sao nói hết được? Nói đến chỗ này tổng cộng đã nêu ra mười thí dụ, sau đó đức Phật đã làm một tổng kết, “tổng thuyết lợi ích vô tận”.

**Phật cáo Quán Thế Âm Bồ-tát: “Thị Địa Tạng
Bồ-tát ư Diêm-phù-đề hữu đại nhân duyên”.**

Diêm-phù-đề là chỉ cho địa cầu chúng ta, nói thật ra câu này là lời Thế Tôn đặc biệt vì chúng ta nhấn mạnh Địa Tạng Bồ-tát, Quán Thế Âm Bồ-tát đối với tận hư không khắp pháp giới, hết thấy chúng sanh đều có hạnh nguyện lớn, không chỉ hạn chế ở địa phương này của chúng ta; Bởi vì, đức Phật đặc biệt nhấn mạnh cho chúng ta biết.

**Nhược thuyết ư chư chúng sanh kiến văn lợi
ích đẳng sự, bá thiên kiếp trung thuyết bất năng tận.**

Đây là lời thật, tuyệt đối không phải như mấy thí dụ nêu ở phần trên, lợi ích thật sự nói không cùng tận. “Thấy nghe được lợi ích”, thấy hình tượng Địa Tạng Bồ-tát, nghe danh hiệu Địa Tạng Bồ-tát, lợi ích đạt được quá nhiều, quá nhiều, nói một trăm kiếp, nói một ngàn kiếp cũng nói không hết. Trong chú thích có nêu Địa Tạng Thập Luân Kinh, Địa Tạng Bồ-tát có ba bộ kinh, ngoài kinh này ra còn có Thập

Luân Kinh, ngài nêu vài câu trong Thập Luân Kinh, chúng ta hãy đọc phần chú thích: “Thử kết”, kết nghĩa là tổng kết, “Ý nói Địa Tạng hướng về Diêm-phù-đề”, đây là lúc Thế Tôn thuyết pháp đặc biệt nhấn mạnh, kinh Thập Luân nói: “*Người quy kính Địa Tạng, những việc mong cầu đều thỏa mãn, đầy đủ công đức bố thí, thương xót các chúng sanh. Giả sử trong trăm kiếp khen nói công đức ấy cũng không thể hết, do đó đều phải nên cúng dường*”. Đây là nói công đức bố thí của Địa Tạng Bồ-tát, thương xót hết thấy chúng sanh. Người quy kính Địa Tạng nhất định phải làm theo hạnh của ngài Địa Tạng, nếu như không thể tận tâm tận lực làm theo Địa Tạng Bồ-tát thì không gọi là thật sự quy kính. Thật sự quy kính thì nhất định phải làm được, điểm này đặc biệt quan trọng, không thể nói tôi cung kính trong miệng, mỗi ngày lễ bái Địa Tạng Bồ-tát, nhưng thấy chúng sanh khổ nạn thì cứ mặc kệ, vậy là sai rồi. Dù cho mình không có khả năng, không có năng lực giúp đỡ người khác thì cũng phải tụng kinh, chấp trì danh hiệu, dùng công đức ấy chí tâm hồi hướng, tối thiểu thì bạn phải làm được mức này, đó là thật sự không có khả năng giúp đỡ. Nếu như có khả năng thì nhất định phải tận hết khả năng của mình, bạn có mười phần sức lực nhưng bạn chỉ dùng có chín phần thì cũng không viên mãn, khi nào làm tới viên mãn thì mới thật sự là tu học pháp môn Địa Tạng, mới là thật sự quy kính Địa Tạng Bồ-tát. Mời xem tiếp kinh văn:

Thị cố Quán Thế Âm! Nhữ dĩ thần lực lưu bố thị kinh, linh Ta-bà thế giới chúng sanh, bá thiên vạn kiếp vĩnh thọ an lạc.

Đây là Thế Tôn khuyên Quán Thế Âm Bồ-tát phải lưu thông tuyên nói kinh này. “Lưu bố” nghĩa là diễn nói, lưu thông bộ kinh này, bạn muốn lưu thông thì chính bạn nhất định phải tu học, chính bạn nhất định phải làm được. Nếu như bạn làm không được, bạn lưu thông cũng có công đức nhưng chuyển họa thành phúc thì có phần khó khăn, không nhanh chóng cho lắm. Nếu chính bạn quả nhiên

có thể y giáo phụng hành thì chuyển cảnh giới rất nhanh. Hiện nay, lưu thông bằng cách in kinh là phương pháp hay nhất, thời xưa lưu thông rất khó khăn, thời xưa phải chép kinh chứ không có ấn loát. Chúng ta xem những bài ghi chép bằng văn tự thời xưa, có một số trưởng giả giàu có chép kinh, họ mời một số người đọc sách, mời người đến chép kinh, chép một bộ, chép mười bộ, rất ít người có khả năng có thể chép một trăm bộ. Hơn phân nửa kinh chép xong rồi đem tới chùa miếu cúng dường, trong chùa có tàng kinh các, cung phụng ở đó cho mọi người đọc tụng, cũng có người tới đó để sao chép kinh, người xưa chép kinh bởi vì việc ấn loát không phát triển, rất khó khăn. Vào những năm đầu thời Dân Quốc vẫn còn chép kinh, hiện nay thì ít rồi, kỹ thuật ấn loát phát triển cho nên công đức chúng ta làm việc lưu thông kinh điển ngày càng thuận tiện. Giống như cuốn chú giải này, pháp sư Thanh Liên là người thời Khang Hy, vào thời đó đã có thể khắc ván gỗ, bản khắc gỗ phải khắc từng chữ từng chữ một. Nếu như bạn tới Kim Lăng Khắc Kinh Xứ ở Nam Kinh, bạn xem sách xỏ chỉ vẫn là in từng trang từng trang một, hoàn toàn dùng sức người, dùng giấy Mao Biên để in. Một người làm việc cả ngày, tôi đã xem qua, tôi hỏi: “Bạn có thể in bao nhiêu cuốn?” Họ nói có thể in khoảng tám cuốn, tám cuốn đó không dày bằng cuốn này. Sách xỏ chỉ, chư vị cũng biết, cả ngày có thể làm được tám cuốn, đâu có máy móc tiện lợi như bây giờ. Hiện nay, chúng ta in sách lưu thông đều là dùng vụn để làm tiêu chuẩn, mỗi lần in tối thiểu là một vạn cuốn, thuận tiện hơn thời xưa quá nhiều. Ngày nay, giảng kinh thuyết pháp có thể lưu lại bằng thu âm, băng thu hình, có thể làm thành đĩa CD, đây là việc lưu thông trong thế gian.

Đức Phật phó chúc Quán Thế Âm Bồ-tát lưu thông, chúng ta nghe xong càng phải nỗ lực; lời dạy trong kinh này đích thật có thể cứu vãn kiếp vận của 9.000 năm mạt pháp, việc này vô cùng quan trọng! Chín ngàn năm mạt pháp, chúng ta đọc được trong kinh này, sau khi đức Phật Thích-ca Mâu-ni diệt độ, ngài giao phó sứ mạng hoằng pháp

lợi sanh cho Địa Tạng Bồ-tát, ý này chính là nói rõ trong thời kỳ mạt pháp có thể cứu vãn kiếp vận, độ hết thấy chúng sanh, giúp hết thấy chúng sanh không đến nỗi bị đọa lạc ác đạo thì chính là phương pháp này, phải dựa vào bộ kinh này. “Giúp chúng sanh thế giới Ta-bà trong trăm ngàn kiếp vĩnh viễn được an vui”, đây là hiệu quả của việc lưu thông kinh này. Hoằng pháp lợi sanh quan trọng nhất là kế cơ, kế lý, bộ kinh này là lời dạy từ trong chân như tự tánh của Thế Tôn lưu lộ ra, không những là Đại thừa, chúng ta tử tử mà quan sát thì đó đích thật là Đại thừa trong Đại thừa. Cùng với Hoa Nghiêm, Vô Lượng Thọ là không hai không khác, thật ra là một thể, đây là kế lý. Hơn nữa những cảnh giới và phương pháp tu học được nói trong kinh lại càng khế hợp với căn cơ chúng sanh thời kỳ mạt pháp, do đó trong thời kỳ mạt pháp chúng ta tu học lấy bộ kinh nào làm chính, cả đời chúng ta chuyên hoằng kinh nào thì chúng ta đã rõ ràng, đã sáng tỏ.

Đoạn này là văn trường hàng, trong phần sau phẩm này có phần trùng tụng. Trùng tụng có hai ý nghĩa, thứ nhất là lúc đức Phật giảng kinh thuyết pháp, thỉnh chúng có người tới trước, có người tới sau, không giống như trong trường học, cứ đúng giờ thì học sinh đều vào lớp. Phật giảng kinh không giống như lên lớp, có người tới sớm, có người tới trễ. Người tới sớm thì phần đầu nghe được, người tới sau thì phần đầu không nghe được. Nếu như là khai thị quan trọng thì đức Phật nhất định sẽ không phụ lòng những thỉnh chúng tới sau này, ngài đem những ý nói ở phía trước nói lại đơn giản thêm một lần nữa những điểm trọng yếu để cho những người tới sau nghe. Ý nghĩa thứ hai là kệ tụng sẽ dễ nhớ hơn, phần trước nói rất nhiều, sợ người nghe không nhớ hết cho nên dùng phương thức kệ tụng để nói lại một lần nữa, thuận tiện cho đại chúng ghi nhớ, nếu như không nhớ thì bạn không có cách gì làm được. Cho nên đối với lời dạy của đức Phật, chúng ta thường đọc tụng chính là để ghi nhớ, trong đời sống thường ngày khi khởi tâm động niệm liền sẽ nhớ tới lời dạy của đức Phật, ý niệm này của mình, câu

nói này của mình, việc làm này của mình có nên làm hay không? Tất cả đều dùng kinh giáo làm tiêu chuẩn, đó gọi là tu hành như pháp, y giáo phụng hành. Dụng ý của kệ tụng là ở chỗ này. Mời xem kinh văn:

Nhĩ thời Thế Tôn nhi thuyết kệ ngôn: “Ngô quán Địa Tạng sức oai thần. Hằng hà sa kiếp thuyết nan tận. Kiến văn chiêm lễ nhất niệm gian. Lợi ích nhân thiên vô lượng sự.

Đây là bài thứ nhất, bài thứ nhất là tán thán chung, tán thán oai thần công đức của Địa Tạng Bồ-tát không thể nghĩ bàn. “Ngô quán”, “ngô” là Thế Tôn tự xưng, đây là dùng Phật nhãn để nhìn chứ không phải người thông thường. Những gì đức Phật thấy được, thấy sức oai thần của Địa Tạng Bồ-tát, oai đức của ngài, thần thông của ngài giúp đỡ hết thảy chúng sanh khổ nạn trong khắp hư không pháp giới. Chúng sanh trong thế gian hiện nay gặp rất nhiều tai nạn, Địa Tạng Bồ-tát có cứu giúp hay không? Sức oai thần của Địa Tạng Bồ-tát hiện ra như thế nào? Chúng ta phải biết sức oai thần của Địa Tạng Bồ-tát đích thực là đang hiện ra ngay trước mắt chúng ta nhưng chúng ta không nhìn thấy. Chúng ta không giải, chúng ta không tin, chúng ta không thể phụng hành, vậy thì Địa Tạng Bồ-tát đã uống công nói với chúng ta rồi. Sức oai thần của ngài là gì? Chính là ba kinh Địa Tạng, là những đạo lý, phương pháp, hiệu quả nói trong kinh, đây chính là sức oai thần của Địa Tạng. Hết thảy chúng sanh, phía trước pháp sư Thanh Liên nói chúng sanh trong chín pháp giới có thể đọc tụng, có thể nhớ, có thể y giáo phụng hành không có ai không được lợi ích. “Hằng hà sa kiếp nói không hết”, đây là Phật nói, Phật nói cũng nói không hết, phía trước nói trăm ngàn muôn kiếp, Hằng hà sa kiếp cũng nói không hết.

“Thấy nghe một niệm chiêm ngưỡng lễ, trời người vô lượng sự lợi ích”, đây là nêu ra một thí dụ, bạn thấy tượng Địa Tạng Bồ-tát, nghe đến danh hiệu Địa Tạng Bồ-tát, dù chỉ là trong vòng một niệm, một niệm này có lợi ích

hay không? Có, trong a-lại-da thức đã gieo hạt giống. Nhưng lợi ích này hiện nay không thể khởi lên, không thể thành hiện thực. Hạt giống kim cang đã gieo xuống, không nhất định là đời sau, kiếp sau gặp được duyên này, khi nào bạn có thể tin, có thể giải, có thể hành thì lợi ích ấy sẽ trở thành hiện thực. Giống như câu chuyện đức Phật kể trong kinh Pháp Hoa: Nhiều kiếp số lâu xa về trước có một tiểu phu đang đi đốn củi trong rừng gặp một con hổ muốn ăn thịt ông, ông liền trèo lên một cây cao và kêu lên một tiếng “Nam-mô Phật”, đây là chuyện nhiều kiếp lâu xa về trước. Lúc đức Phật Thích-ca Mâu-ni xuất thế, người này cũng được sanh làm người, gặp Phật pháp, muốn theo đức Phật Thích-ca Mâu-ni xuất gia, đức Phật Thích-ca Mâu-ni bảo những đại đệ tử của ngài nhìn xem người này có thể xuất gia hay không? Xuất gia cần phải có thiện căn. Các vị đệ tử của Phật đều là A-la-hán, đều có thần thông, có thể quán sát 500 đời trước, mọi người đều nói người này không thể xuất gia, trong 500 đời trước ông không có trồng thiện căn, không có duyên với Phật. Sau đó, đức Phật mới nói vô lượng kiếp trước ông này đã niệm một tiếng “Nam-mô Phật”, chính nhờ một câu “Nam-mô Phật” nên đời này có thể xuất gia, về sau ông chứng quả A-la-hán. Đây chính là “trời người vô lượng sự lợi ích”. Cho nên, người thế gian tuy hiện nay vẫn phải gặp tai nạn to lớn, Phật, Bồ-tát thật sự có tâm từ bi giúp họ nhìn thấy tượng Phật, nghe được danh hiệu Phật, Bồ-tát, trồng thiện căn cho họ, sau này chắc chắn sẽ được độ. Nếu như họ có thiện căn, giống như phía trước nói thiện nam tử, thiện nữ nhân, vậy thì rất dễ được độ, rất có thể trong đời này họ có thể tiêu tai miễn nạn, có thể niệm Phật vãng sanh Tịnh độ. Vãng sanh Tịnh độ chính là đi làm Phật, việc này thù thắng hơn so với bất cứ việc gì, họ đi làm Phật. Mời xem bài kệ thứ hai, bài kệ thứ hai là “chuyển suy tương”:

**Nhược nam nhược nữ nhược long thần. Báo
tận ứng đương đọa ác đạo. Chí tâm quy y Đại sĩ thân. Thọ
mạng chuyển tăng trừ tội chướng.**

Câu thứ nhất nói rõ chúng sanh trong chín pháp giới, phạm vi bao hàm vô cùng rộng lớn, nam nữ nhân gian, trên trời, long thần, đây là chỉ chung cho hết thấy chúng sanh trong lục đạo. “Báo tận sẽ sa vào đường ác”, đời này thọ mạng đã hết, đã tạo một số ác nghiệp nên họ phải đọa ác đạo. “Chí tâm quy y Đại sĩ thân”, quan trọng là bốn chữ “chí tâm quy y”. Dùng tâm chân thành, “quy” là quay đầu, đoạn hết thấy ác là quy, tu hết thấy thiện là y, y theo lời dạy của Bồ-tát để tu hết thấy thiện. Quy y nhất định không phải là mời một vị pháp sư, ở trước tượng Phật, Bồ-tát xá đầu vài cái, đọc kệ quy y cho bạn, cấp cho bạn một giấy chứng nhận quy y thì kể là bạn đã quy y rồi. Làm gì có chuyện tiện nghi như vậy? Chúng ta phải hiểu đạo lý này. Nói thật ra, quy y chính là “quay đầu là bờ”, bạn thật sự quay đầu, y giáo tu hành. Ý niệm trong tâm của bạn đã chuyển, cảnh giới cũng liền chuyển, cảnh tùy tâm chuyển. Thọ mạng có thể kéo dài, tội nghiệp tiêu trừ, chuyển họa thành phúc. Bài kệ này là chuyển suy tướng. Phía sau còn ba bài kệ, đây là “tụng thị sanh giới”.

Thiếu thất phụ mẫu ân ái giả. Vị tri hồn thần tại hà xứ, Huynh đệ tử muội cập chư thân, sanh trưởng dĩ lai giai bất thức.

Bài này nói rõ về những người bạn tưởng nhớ, người nhà thân quyến đã qua đời khi bạn còn rất nhỏ tuổi, sau khi lớn lên bạn thường nghĩ nhớ đến họ, không biết hình dáng, dung mạo của họ, nhưng đây đều là có thân tình nên bạn thường nhớ nghĩ tới họ, từ việc này mới biết lòng người nhân hậu. Người hiện nay thì tương đối ít, đa phần chỉ tham đắm hưởng thụ trước mắt, những ân tình này đều quên sạch sẽ, đúng như câu nói “vong ân phụ nghĩa”. Tội nghiệp của việc vong ân phụ nghĩa, quả báo ở tam đồ, hơn phân nửa là ở cõi súc sanh. Đây là việc tri ân báo ân những chúng sanh có ân tình sâu dày. Bài kệ tiếp theo là dạy họ phương pháp tu học:

Hoặc tổ hoặc họa Đại sĩ thân.

Hoặc đắp nặn hình tượng Địa Tạng Bồ-tát, hoặc là vẽ hình tượng Địa Tạng Bồ-tát.

Bi luyện chiêm lễ bất tạt xá.

Sau khi đắp vẽ hình tượng Bồ-tát, bạn cúng dường hình tượng Bồ-tát, mỗi ngày lễ lạy, chiêm ngưỡng liên tục không gián đoạn.

Tam thất nhật trung niệm kỳ danh. Bồ-tát đương hiện vô biên thể.

Có cảm chân thành thì Phật, Bồ-tát liền có ứng, kinh nói rõ trong vòng 3 tuần, 21 ngày chí thành tu trì thì nhất định sẽ được Bồ-tát cảm ứng. Nếu như trong vòng ba tuần Bồ-tát không hiện thân thì đó là vì thành ý của bạn không đủ. Trong sách xưa chúng ta thường xem thấy, tế lễ thời xưa, chư vị đọc trong Luận Ngữ có câu “tế thần như thần đang ở đó”, thần cũng gọi là quý thần, quý thần là chỉ những ai? Chỉ tổ tiên của mình. Khi cúng tế tổ tiên, người chủ tế thời xưa gọi là Tế Công, chủ tế gọi là Tế Công, bởi vì người đó phải tu trai giới, trai giới ba ngày. Ba ngày, căn phòng của Tế Công giống như quan phòng trong nhà Phật chúng ta vậy, giống như bế quan, bế quan ba ngày, tắm gội trai giới. Trong ba ngày này không tiếp xúc với bất cứ người nào, thức ăn được người nhà của họ cung cấp, ba ngày này họ làm gì? Ba ngày này họ chuyên nghĩ tưởng về nhất cử nhất động, lời nói tiếng cười của tổ tiên khi còn tại thế, chuyên nhớ nghĩ, đương lúc làm tế lễ thì nghĩ tổ tiên đang đến. Lúc tế lễ, có lúc dường như nhìn thấy hình dáng của tổ tiên, nghe thấy tiếng ho của tổ tiên, đây là cảm ứng. Nếu người đó không chí thành thì họ làm sao có cảm ứng? Trong lễ xưa, cúng tế phải trai giới ba ngày, trong kinh này nói ba tuần. Trong khoảng thời gian dài này chí tâm ở chiêm lễ, vậy thì làm sao không có cảm ứng cho được? Do đó Bồ-tát nhất định sẽ hiện thân. Chúng sanh có cảm thì Phật, Bồ-tát nhất định có ứng. Khi ngài hiện thân sẽ nói cho bạn biết:

Thị kỳ quyền thuộc sở sanh giới.

Chỉ cho bạn, nói cho bạn biết người nhà thân quyến mà bạn tưởng nhớ ấy hiện nay ở đâu? Trong thập pháp giới, hiện nay họ đang ở pháp giới nào?

Túng đọa ác thú tầm xuất ly.

Cho dù họ đọa vào ác đạo, người nhà thân quyến có thể tu học cho họ giống như vậy, hồi hướng công đức tu hành cho họ, cảm ứng Địa Tạng Bồ-tát hiện thân thì họ sẽ được thoát khỏi ác đạo. Đây là đạo lý gì, chư vị có thể hiểu được hay không? Chúng ta đừng nói phạm vi quá lớn, chỉ nói chân tình giữa người với người. Một người mất đi, trên thế gian còn có người tưởng nhớ người mất, tưởng nhớ trong một thời gian dài thì người mất đó không luống uổng cuộc đời. Nếu như sau khi bạn mất đi không có ai nhớ đến bạn thì bạn đã uổng phí cuộc đời rồi. Bạn có thể làm cho người ta nhớ đến bạn, kiểu gì cũng có chỗ nào đó đáng để người ta nhớ đến, nếu bạn không dùng chân tâm đối xử với người ta thì người ta làm sao nhớ tới bạn được? Không bao giờ. Do đó, tích lũy công đức rất quan trọng. Người nhà thân quyến, bạn đối với con cái, anh chị em của mình không thương yêu, không quan tâm thì họ cũng sẽ không nhớ đến bạn. Hiện nay, chúng tôi thấy trên báo nói có rất nhiều thanh thiếu niên, khi hỏi về cha của các bạn thì các bạn ấy nói: “Tôi không thương cha tôi, tôi ghét mẹ tôi”, trẻ nhỏ mà nói lời gì vậy? Đây là vấn đề lớn của xã hội, trên báo chí chúng ta thường xem thấy chuyện này. Tại sao lại khiến con cái sanh ra phản cảm với cha mẹ như vậy? Vì người làm cha mẹ không chăm sóc con cái, đa phần là bận rộn với sự nghiệp của mình; có rất nhiều người giao con cái cho người giúp việc chăm sóc, chúng thân tình với người giúp việc, chúng chán ghét cha mẹ chúng, không thích cha mẹ chúng, vì người giúp việc quan tâm chúng. Đây là việc đáng để chúng ta phản tỉnh sâu sắc. Cho nên con người ở thế gian, đối người, đối với hết thảy chúng sanh phải thí ân đức, tại sao Phật, Bồ-tát có thể khiến mọi người tôn kính? Vì bố thí công đức, bố thí ân đức. Cho nên có con cái hiếu thuận, nhớ nghĩ cha mẹ, tu

phước cho cha mẹ, y giáo phụng hành giống như cô Bà-la-môn, cô Quang Mục nói trong phần trước, dù người thân đọa địa ngục cũng có thể thoát khỏi, phía trước có thí dụ “dầu đọa ác thú cũng ra mau”.

Nhược năng bất thoái thị sơ tâm, Tức hoạch ma đánh thọ thánh ký.

Điều này rất tốt! Bạn trong vòng ba tuần “cảm thương chiêm lễ không muốn rời”, nếu như có thể vĩnh viễn duy trì thì bạn có thể thành Phật ngay trong đời này. Đây là lý do gì? Chân thành cung kính tới tột cùng, tâm này đáng quý, tâm này cảm động chư Phật, Bồ-tát. Nếu tâm này vĩnh viễn không thoái lui, y giáo tu hành thì đâu có đạo lý không chứng quả? Do đó, câu này là nói “hiện báo thọ ký”, cả người sống lẫn người mất đều được lợi. Bồ-tát tới xoa đánh thọ ký cho bạn, thọ ký là giống như dự ngôn hiện nay, nói cho bạn biết tới lúc nào bạn sẽ chứng quả, bạn sẽ đạt được thành tựu như thế nào, trong tu học Phật pháp đây là một đại sự nhân duyên. Cho nên, chúng tôi cũng hy vọng các bạn đồng tu thật sự phát tâm chuyên tu, chuyên hoằng bộ kinh này, nhưng nhất định phải ghi nhớ, cuối cùng phải quy kết về Cực Lạc thì mới là đại viên mãn, nếu không mà nói thì chỉ được phước báo nhân thiên mà thôi. Đương nhiên được phước báo nhân thiên là bước đầu, trước hết là giúp họ được phước báo nhân thiên, sau đó tiến thêm một bước khuyên họ niệm Phật cầu sanh Tịnh độ, như vậy mới thật sự là đại viên mãn.

Tốt rồi, hôm nay chúng ta giảng tới đây.